

## Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

### CHƯƠNG V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

#### Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

##### 1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Mua sắm sách phục vụ mở chuyên ngành Ngôn ngữ Trung – Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh
- Thuộc dự toán: Mua sắm thường xuyên
- Chủ đầu tư: Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh.
- Địa điểm thực hiện: Số 2 Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm Chiếu, TP.HCM
- Thời gian thực hiện gói thầu: 90 ngày.
- Nguồn vốn: vốn từ Nguồn thu sự nghiệp của nhà trường
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh qua mạng.
- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

##### 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

###### a. Yêu cầu kỹ thuật chung

- Cam kết hàng hóa chính hãng, mới 100%, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Được bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; đảm bảo thời gian bảo hành tối thiểu trong thời gian 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao.
- Nhà thầu cam kết hàng hóa đúng chủng loại, quy cách, sách có hình ảnh rõ nét, không nhòe chữ, không nhàu, gấp nếp, được đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
- Nhà thầu phải nêu rõ xuất xứ của hàng hóa, ký hiệu, mã hiệu, tác giả, năm xuất bản (không vi phạm các quy định về sở hữu trí tuệ, sở hữu nhãn mác của quốc tế) và các tài liệu kỹ thuật sản phẩm.
- Nhà thầu phải có văn bản cam kết cung cấp các tài liệu chứng minh về tính hợp lệ, thông số kỹ thuật của hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu yêu cầu tại Chương V của E-HSMT
- Sách phải được xuất bản, phát hành theo đúng quy định của pháp luật.

###### b. Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể của hàng hoá

Stt	Tên sách	Tác giả	Năm XB	Nhà XB	SL	Phục vụ môn học
1	Giáo trình Hán ngữ Boya Sơ cấp - Tập 1 - Phiên bản 3 博雅汉语•初级起步篇 I 第三版	Lý Hiểu Kỳ, Nhậm Tuyết Mai, Từ Tinh Ngung 李晓琪, 任雪梅, 徐晶凝 Bản dịch tiếng Việt: Trần Thị Thanh Liêm, Nguyễn Quốc Tư,...	2025	Hồng Đức	10	Tiếng Trung Quốc

Stt	Tên sách	Tác giả	Năm XB	Nhà XB	SL	Phục vụ môn học
2	Giáo trình Hán ngữ Boya Sơ cấp - Tập 2 - Phiên bản 3 博雅汉语•初级起步篇 II 第三版	Lý Hiểu Kỳ, Nhậm Tuyết Mai, Từ Tinh Ngung 李晓琪, 任雪梅, 徐晶凝 Bản dịch tiếng Việt: Trần Thị Thanh Liêm, Nguyễn Quốc Tư..	2025	Hồng Đức	10	Tiếng Trung Quốc
3	Giáo trình Hán ngữ Boya Trung cấp 1 - Tập 1 - Phiên bản 3 博雅汉语•准中级加速篇 I 第三版	Lý Hiểu Kỳ, Tiền Húc Tinh, Hoàng Lập 李晓琪, 钱旭菁, 黄立 Bản dịch tiếng Việt: Trần Thị Thanh Liêm, Nguyễn Quốc Tư..	2025	Hồng Đức	10	Tiếng Trung Quốc
4	Leap Into Chinese - Giáo trình Hoa ngữ Đọc - Viết, Tập 1- Sơ cấp I -> Giáo Trình Hoa Ngữ - Đọc-Viết - Sơ Cấp 1 飞跃汉语•初级汉语读写 I	Tập 1: Lý Hiểu Nhân, Tịch Kính 李孝嫻, 陈敏 Bản dịch tiếng Việt: Cầm Tú Tài, Nguyễn Thu Trà..	2025	Thế giới	10	Đọc-Viết tiếng Trung Quốc 1-2
5	Leap Into Chinese - Giáo trình Hoa ngữ Đọc - Viết, Tập 2- Sơ cấp II -> Leap Into Chinese - Giáo Trình Hoa Ngữ - Đọc-Viết - Sơ Cấp 2 飞跃汉语•初级汉语读写 II	Tập 2: Lý Hiểu Nhân, Mai Thu Hoài 李孝嫻, 梅秋怀 Bản dịch tiếng Việt: Cầm Tú Tài, Nguyễn Thu Trà..	2025	Thế giới	10	Đọc-Viết tiếng Trung Quốc 1-2
6	Luyện nói tiếng Trung Quốc cấp tốc cho người bắt đầu tập 1 汉语口语速成入门篇-上册	Chủ biên: Mã Tiên Phi Biên soạn: Tập 1: Lý Đức Quân Thành Văn Bản dịch tiếng Việt: Nguyễn Thị Minh Hồng	2024	Tổng hợp TP Hồ Chí Minh	10	Nghe-Nói tiếng Trung Quốc 1
7	Luyện nói tiếng Trung Quốc cấp tốc cho người bắt đầu tập 2 汉语口语速成入门篇-下册	Chủ biên: Mã Tiên Phi Biên soạn: Tập 2: Tô Anh Hà Trác Diễm Bản dịch tiếng Việt: Nguyễn Thị Minh Hồng	2024	Tổng hợp TP Hồ Chí Minh	10	Nghe-Nói tiếng Trung Quốc 1
8	Luyện nói tiếng Trung Quốc cấp tốc trình độ Sơ cấp tập 1 汉语口语速成基础篇-上册	Mã Tiên Phi, Lý Dục Quân, Thành Văn 马箭飞, 李德钧, 成文 Bản dịch tiếng Việt: Nguyễn Thị Minh Hồng	2024	Tổng hợp TP Hồ Chí Minh	10	Nghe-Nói tiếng Trung Quốc 2

Stt	Tên sách	Tác giả	Năm XB	Nhà XB	SL	Phục vụ môn học
9	Luyện nói tiếng Trung Quốc cấp tốc trình độ Sơ cấp tập 2 汉语口语速成基础篇-下册	Mã Tiên Phi, Lý Dục Quân, Thành Văn 马箭飞, 李德钧, 成文 Bản dịch tiếng Việt: Nguyễn Thị Minh Hồng	2024	Tổng hợp TP Hồ Chí Minh	10	Nghe-Nói tiếng Trung Quốc 2
10	Luyện nói tiếng Trung Quốc cấp tốc trình độ Tiên trung cấp 汉语口语速成提高篇	Mã Tiên Phi, Lý Tiểu Vinh 马箭飞, 李小荣 Bản dịch tiếng Việt: Nguyễn Thị Minh Hồng	2024	Tổng hợp TP Hồ Chí Minh	10	Nghe-Nói tiếng Trung Quốc 3
11	Luyện nói tiếng Trung Quốc cấp tốc trình độ Trung cấp 汉语口语速成中级篇	Mã Tiên Phi, Trần Nhược Quân, Mao Duyệt 马箭飞, 陈若君, 毛悦 Bản dịch tiếng Việt: Nguyễn Thị Minh Hồng	2024	Tổng hợp TP Hồ Chí Minh	10	Nghe-Nói tiếng Trung Quốc 4
12	Luyện nghe tiếng Trung Quốc cấp tốc cho người bắt đầu 汉语听力速成入门篇	Mao Duyệt, Lương Phi, Trương Mỹ Hà 毛悦, 梁菲, 张美霞	2020	Tổng hợp TP Hồ Chí Minh	10	Nghe-Nói tiếng Trung Quốc 1
13	Luyện nghe tiếng Trung Quốc cấp tốc Trình độ sơ cấp 汉语听力速成基础篇	Mao Duyệt, Triệu Tú Quyên, Chu Duyệt 毛悦, 赵秀娟, 周阅	2021	Tổng hợp TP Hồ Chí Minh	10	Nghe-Nói tiếng Trung Quốc 2
14	Luyện nghe tiếng Trung Quốc cấp tốc Trình độ tiên trung cấp 汉语听力速成提高篇	Mao Duyệt, Tinh Mộng Nhiên, Lưu Trường Chinh 毛悦, 井梦然, 刘长征	2016	Tổng hợp TP Hồ Chí Minh	10	Nghe-Nói tiếng Trung Quốc 3
15	Luyện nghe tiếng Trung Quốc cấp tốc Trình độ trung cấp 汉语听力速成中级篇	Mao Duyệt, Vương Ngạn Kiệt 毛悦, 王彦杰	2016	Tổng hợp TP Hồ Chí Minh	10	Nghe-Nói tiếng Trung Quốc 4
16	Giáo trình Kỹ năng biên dịch Trung Việt – Việt Trung	Nguyễn Đình Phúc, Trần Trương Huỳnh Lê	2025	Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh	10	Biên dịch tiếng Trung
17	Nhập môn phiên dịch 汉越翻译入门	Lê Minh Thanh, Cái Thi Thủy, Hoàng Tố Nguyên	2021	Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh	10	Nhập môn phiên dịch
18	Thực hành soạn thảo 116 Hợp đồng kinh tế thư tín thương mại – Song ngữ Trung - Việt	Nhật Phạm	2021	Hồng Đức	10	Tiếng Trung thương mại
19	Giáo trình phương pháp luận nghiên cứu khoa học	Vũ Cao Đàm	2021	Giáo dục Việt Nam	10	Phương pháp nghiên

Stt	Tên sách	Tác giả	Năm XB	Nhà XB	SL	Phục vụ môn học
						cứu khoa học
20	Thực hành dịch Hán Việt – Việt Hán	Trần Trương Huỳnh Lê, Lê Minh Thanh, Hoàng Tố Nguyên	2021	Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh	10	Thực hành dịch
21	Bài tập luyện dịch tiếng Trung ứng dụng (Sơ – Trung cấp, Giao tiếp HSK)	Nhật Phạm	2020	Thanh niên	10	Thực hành dịch
22	Hi! China 1 - Giáo Trình Tiếng Trung Giao Tiếp (Tập 1 - Trình độ cơ bản) 生活汉语基础教程 I	Dương Dạng, Tào Đình Đình, Cư Đình Đình 杨漾, 曹婷婷, 居婷婷 Bản dịch tiếng Việt: Nguyễn Thị Minh Hồng	2020	Tổng hợp TP Hồ Chí Minh	10	Giao tiếp tiếng Trung
23	Hi! China 2 - Giáo Trình Tiếng Trung Giao Tiếp (Tập 2 - Trình độ cơ bản) 生活汉语基础教程 II	Dương Dạng, Tào Đình Đình, Cư Đình Đình 杨漾, 曹婷婷, 居婷婷 Bản dịch tiếng Việt: Nguyễn Thị Minh Hồng	2020	Tổng hợp TP Hồ Chí Minh	10	Giao tiếp tiếng Trung
24	Kỹ năng biên dịch phiên dịch tiếng Trung ứng dụng	Kang Su Jung Bản dịch tiếng Việt: Trịnh Thị Hà, Đặng Thùy Trang, Trương Mai Hương	2023	Đại học Quốc gia Hà Nội	10	Kỹ năng biên dịch phiên dịch
25	Thực hành Biên dịch - Phiên dịch tiếng Trung ứng dụng	Kang Su Jung Bản dịch tiếng Việt: Nguyễn Thị Thu	2023	Đại học Quốc gia Hà Nội	10	Kỹ năng biên dịch phiên dịch
26	Giáo Trình Ngữ Pháp Tiếng Hán Hiện Đại 对外汉语本科系列教材	Trương Văn Giới, Lê Khắc Kiều Lục	2008	Khoa học – Xã hội	10	Tiếng Hán hiện đại
27	Ngữ pháp Hán ngữ thực dụng	Trương Văn Giới, Lê Khắc Kiều Lục, Nguyễn Thị Hạnh	2021	Đại học Sư phạm HCM	10	Ngữ pháp tiếng Trung Quốc 2
28	Giáo trình văn tự học 简明文字学教程	Nguyễn Đình Phúc, Trương Gia Quyền, Lê Quang Trường	2023	Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh	10	Văn tự học
29	Giáo trình Tiếng Trung Thương mại Tập 1 基础实用商务汉语 (第3版) 上册	Chủ biên: Quan Đạo Hùng 关道雄 Bản dịch tiếng Việt: Nguyễn Thị Minh Hồng	2021	Tổng hợp TP Hồ Chí Minh	10	Tiếng Trung thương mại

Stt	Tên sách	Tác giả	Năm XB	Nhà XB	SL	Phục vụ môn học
30	Giáo trình Tiếng Trung Thương mại Tập 2 基础实用商务汉语（第3版）下册	Chủ biên: Quan Đạo Hùng 关道雄 Bản dịch tiếng Việt: Nguyễn Thị Minh Hồng	2021	Tổng hợp TP Hồ Chí Minh	10	Tiếng Trung thương mại
31	Giao tiếp thương mại Quyền 1 商务汉语口语（公司篇）	Trần Khai Xuân, Dương Thị Trinh, Nguyễn Phước Lộc, Nguyễn Thị Quỳnh Vân	2023	Đại học Sư phạm TP.HCM	10	Giao tiếp trong kinh doanh
32	Giao tiếp thương mại Quyền 2 商务汉语口语（外贸篇）	Trần Khai Xuân, Dương Thị Trinh, Nguyễn Phước Lộc, Nguyễn Thị Quỳnh Vân	2023	Đại học Sư phạm TP.HCM	10	Giao tiếp trong kinh doanh
33	Dẫn luận ngôn ngữ học	Nguyễn Thiện Giáp, Đoàn Thiện Thuật, Nguyễn Minh Thuyết	2025	Giáo dục Việt Nam	10	Dẫn luận ngôn ngữ học
34	Ngữ âm - văn tự - từ vựng tiếng Trung	Châu A Phú, Lưu Hón Vũ	2024	Đại học Sư phạm Hồ Chí Minh	10	Ngữ âm - chữ Hán
35	Tiêu chuẩn các cấp độ tiếng Trung trong giáo dục tiếng Trung quốc tế - Giáo trình ngữ pháp - Sơ cấp 国际中文教育中文水平等级标准语法学习手册 - 初等	Ung Thần Cẩm, Vương Hồng Tân, Kim Hải Nguyệt, Lý Á Nam 应晨锋, 王鸿滨, 金海月, 李亚男 Bản dịch tiếng Việt: Nguyễn Thị Minh Hồng	2023	Tổng hợp TP Hồ Chí Minh	10	Chuyên đề ngữ pháp tiếng Trung
36	Tiêu chuẩn các cấp độ tiếng Trung trong giáo dục tiếng Trung quốc tế - Giáo trình ngữ pháp - Trung cấp 国际中文教育中文水平等级标准语法学习手册 - 中等	Ung Thần Cẩm, Vương Hồng Tân, Kim Hải Nguyệt, Lý Á Nam 应晨锋, 王鸿滨, 金海月, 李亚男 Bản dịch tiếng Việt: Nguyễn Thị Minh Hồng	2023	Tổng hợp TP Hồ Chí Minh	10	Chuyên đề ngữ pháp tiếng Trung
37	Tiêu chuẩn các cấp độ tiếng Trung trong giáo dục tiếng Trung quốc tế - Giáo trình ngữ pháp - Cao cấp 国际中文教育中文水平等级标准语法学习手册 - 高等	Ung Thần Cẩm, Vương Hồng Tân, Kim Hải Nguyệt, Lý Á Nam 应晨锋, 王鸿滨, 金海月, 李亚男 Bản dịch tiếng Việt: Nguyễn Thị Minh Hồng	2023	Tổng hợp TP Hồ Chí Minh	10	Chuyên đề ngữ pháp tiếng Trung
38	Thực hành dịch tiếng Trung (Sơ - Trung cấp)	Lê Minh Thanh, Trần Trương Huỳnh Lê	2025	Lao Động	10	Kỹ năng biên phiên dịch

Stt	Tên sách	Tác giả	Năm XB	Nhà XB	SL	Phục vụ môn học
39	跨文化交际 / Giao tiếp liên văn hóa	祖晓梅 / Tô Hiểu Mai	2015	外语教学与研究出版社 / Ngoại ngữ & Nghiên cứu	10	Giao tiếp liên văn hóa
40	新中国汉语水平考试应试指南 HSK 5级 / Hướng dẫn ôn thi HSK 5 (kỳ thi năng lực Hán ngữ)	倪明江 / Nghệ Minh Giang	2018	北京语言大学出版社 / Đại học Ngôn ngữ Bắc Kinh	10	Kỹ năng làm bài HSK
41	新目标汉语口语课本 6 / Giáo trình khẩu ngữ tiếng Trung mục tiêu mới 6	毛悦 (主编) / Mao Yue	2016	北京语言大学出版社 / Đại học Ngôn ngữ Bắc Kinh	10	Kỹ năng thuyết trình tiếng Trung
42	计算机辅助翻译教程 / Giáo trình dịch thuật hỗ trợ bằng máy tính (CAT)	潘学权、崔启亮主编 / Phan Học Quyền, Thôi Khải Lượng	2020	安徽大学出版社 / Đại học An Huy	10	Sử dụng công nghệ trong dịch thuật
43	演讲与口才 / Diễn thuyết và nghệ thuật ăn nói	陈翰武 / Trần Hán Vũ	2005	武汉大学出版社 / Đại học Vũ Hán	10	Kỹ năng thuyết trình tiếng Trung
44	中文+物流管理 (初级) / Tiếng Trung + Quản lý logistics (Sơ cấp)	新丝路“中文+职业技能”系列教材编写委员会编 / Ban biên soạn bộ giáo trình “Tiếng Trung + Kỹ năng nghề nghiệp” Tân Con Đường Tơ Lụa	2023	北京语言大学出版社 / Đại học Ngôn ngữ Bắc Kinh	10	Tiếng Trung logistics
45	中文+物流管理 (中级) / Tiếng Trung + Quản lý logistics (Trung cấp)	新丝路“中文+职业技能”系列教材编写委员会编 / Ban biên soạn bộ giáo trình “Tiếng Trung + Kỹ năng nghề nghiệp” Tân Con Đường Tơ Lụa	2023	北京语言大学出版社 / Đại học Ngôn ngữ Bắc Kinh	10	Tiếng Trung logistics
46	中文+物流管理 (高级) / Tiếng Trung + Quản lý logistics (Cao cấp)	新丝路“中文+职业技能”系列教材编写委员会编 / Ban biên soạn bộ giáo trình “Tiếng Trung + Kỹ năng nghề nghiệp” Tân Con Đường Tơ Lụa	2023	北京语言大学出版社 / Đại học Ngôn ngữ Bắc Kinh	10	Tiếng Trung logistics

Stt	Tên sách	Tác giả	Năm XB	Nhà XB	SL	Phục vụ môn học
47	现代汉语词汇（重排本）/ Từ vựng Hán ngữ hiện đại (bản tái biên)	符淮青 / Phù Hoài Thanh	2020	北京大学出版社 / Đại học Bắc Kinh	10	Từ vựng học
48	汉语口语成分的话语分析 / Phân tích diễn ngôn các thành phần trong khẩu ngữ tiếng Trung	张旺熹 / Trương Vương Hy	2012	北京语言大学出版社 / Đại học Ngôn ngữ Bắc Kinh	10	Phân tích diễn ngôn tiếng Trung
49	汉语语篇分析 / Phân tích diễn ngôn tiếng Trung	苗兴伟, 张蕾 / Miêu Hưng Vĩ, Trương Lôi	2021	外语教学与研究出版社 / Ngoại ngữ & Nghiên cứu	10	Phân tích diễn ngôn tiếng Trung

**1.3. Các yêu cầu khác: Không.**

**Mục 2. Bản vẽ**

**Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**